

Số: 310/2018/QĐST-HNGĐ

T, ngày 27 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 385/2018/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy H - Sinh năm 1979

HKTT: 72, phố H, quận H, Hà Nội.

Chỗ ở: Ngách 1, nhà số 1, Ngõ 335, đường T, quận T, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Đỗ Việt L - Sinh năm 1979

HKTT + chỗ ở: Số 2 - C11- Tập thể N, Thị trấn V, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2106/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy H và chị Đỗ Việt L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Việt H, sinh ngày 01/11/2005 và Nguyễn Việt Q, sinh ngày 09/02/2010. Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị: Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Việt H;

Giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Việt Q. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất và công nợ: Không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Duy H tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm - Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số 08269 ngày 02/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh H 150.000đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài

